TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 162/2022/QĐCNTTLH	*T, ngày 01 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Nguyễn Thị T và người bị kiện anh Trương Thanh P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con của chị Nguyễn Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Người khởi kiện chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp TM, xã TH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh và người bị kiện anh Trương Thanh P, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp T4, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: Ấp TM, xã TH, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (bản trích lục); Giấy khai sinh tên Trương Yến N (bản phô tô); Giấy căn cước công dân tên Trương Hải A (bản sao); Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị T (bản sao); Các bản tự khai của chị Nguyễn Thị T, anh Trương Thanh P (bản chính);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Thanh P thuận tình ly hôn;

Về con chung: Con chung tên Trương Hải A, sinh ngày 01/01/1998 đã thành niên và sống tự lập; Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Thanh P thỏa thuận thống nhất, anh P đồng ý giao con chung tên Trương Yến N, sinh ngày 19/5/2008 cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Trương Yến N, anh P không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu;

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Thanh P khai tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu giải quyết;

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Thanh P thống nhất khai không có nên không yêu cầu xem xét giải quyết;

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị khác cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã TH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm